

Số: 101 /KH-UBND

Nam Định, ngày 28 tháng 6 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định**

Ngày 28/3/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 308/QĐ-TTg phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Quyết định và tình hình thực tế của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung chính sau:

#### **I. QUAN ĐIỂM**

1. Quán triệt các quan điểm chỉ đạo tại: (i) Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; (ii) Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (iii) Quyết định số 67/QĐ-TTg ngày 02/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Ảnh hưởng của tranh chấp thương mại Mỹ - Trung đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam”; (iv) Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; (v) Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030; và theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 của tỉnh.

3. Gắn liền thu hút đầu tư nước ngoài với xây dựng, phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ trên tinh thần hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất và hiệu quả.

4. Tập trung thu hút đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn khu vực, thị trường, đối tác để thúc đẩy hợp tác phát triển phù hợp với bối cảnh thế giới và khu vực; tái định vị dòng vốn đầu tư, giảm sự phụ thuộc vào các thị trường nhiều rủi ro và tiềm ẩn xảy ra tranh chấp; ưu tiên việc kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu; thu hút đầu tư xanh, công nghệ cao, công nghệ phụ trợ, phương pháp quản lý, quản trị tiên tiến.

5. Phát huy và cải thiện lợi thế cạnh tranh, phù hợp xu hướng phát triển, tiếp cận chuẩn mực tiên tiến quốc tế và hài hòa với cam kết quốc tế, bảo đảm sự đồng bộ, nhất quán, công khai, minh bạch và tính cạnh tranh cao.

6. Thúc đẩy hợp tác đầu tư nước ngoài song hành với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và phát huy tối đa nội lực; gắn kết chặt chẽ và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, năng lực cạnh tranh của từng ngành, từng doanh nghiệp; tăng cường sự liên kết giữa các vùng, miền và khu vực trong nước trên cơ sở lợi thế so sánh.

7. Xây dựng và hình thành nhận thức “Hợp tác cùng phát triển”, tăng cường kết nối sản xuất trong nước với chuỗi sản xuất của các tập đoàn đa quốc gia để cải thiện vị thế của Việt Nam trong chuỗi sản xuất; nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, hàm lượng giá trị gia tăng của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước; đề cao trách nhiệm với xã hội và bảo vệ môi trường nhằm nâng cao hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài.

8. Bảo đảm cân đối lợi ích của các bên đầu tư với lợi ích của nhà nước và nhân dân trong hoạt động hợp tác đầu tư nước ngoài trên tinh thần hài hòa lợi ích, chia sẻ rủi ro; tuân thủ điều kiện về phát triển bền vững và an ninh - quốc phòng.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

a) Thu hút các dự án đầu tư nước ngoài (ĐTNN) sử dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa tích cực, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu;

b) Mở rộng thị trường, tranh thủ vốn, công nghệ, kiến thức quản lý, văn hóa doanh nghiệp của khu vực có vốn ĐTNN; nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, của doanh nghiệp và sản phẩm nội địa; thúc đẩy các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ trong nước, xác lập và tăng cường vai trò của doanh nghiệp Việt Nam trong cộng đồng quốc tế;

c) Nâng cao hiệu quả, chất lượng toàn diện trong công tác thu hút, sử dụng vốn ĐTNN, tăng tỷ lệ đóng góp của khu vực ĐTNN trong phát triển kinh tế - xã hội, tương xứng với những ưu đãi, hỗ trợ được hưởng.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Hoàn thành các mục tiêu cụ thể tại Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác ĐTNN đến năm 2030 và Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW;

b) Nâng cao tỷ lệ vốn đầu tư đăng ký của các quốc gia và vùng lãnh thổ trong một số khu vực, bao gồm: Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc)...; thúc đẩy các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ trong nước, xác lập và tăng cường vai trò của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và Việt Nam trong cộng đồng quốc tế;

c) Phân đầu đến năm 2030 Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh tiếp tục duy trì ở nhóm khá trong bảng xếp hạng của cả nước.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỢP TÁC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

#### **1. Triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo đã ban hành**

a) Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

b) Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045;

c) Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

d) Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

đ) Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

e) Quyết định số 67/QĐ-TTg ngày 02/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Ảnh hưởng của tranh chấp thương mại Mỹ - Trung đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam”;

g) Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 22/11/2019 của Tỉnh uỷ Nam Định thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

h) Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 và Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 22/11/2019 của Tỉnh uỷ Nam Định thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị.

**2. Văn phòng UBND tỉnh** (Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh) chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và các đơn vị có liên quan:

- Rà soát Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh trong đó xác định rõ về tiêu chí đầu tư (về suất đầu tư, sử dụng lao động, công nghệ môi trường có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất công nghiệp phụ trợ...). Trên cơ sở thu hút đầu tư nước ngoài theo định hướng phát triển ba vùng kinh tế của tỉnh gồm: Trung tâm công nghiệp dịch vụ thành phố Nam Định; vùng kinh tế biển; vùng sản xuất nông nghiệp. Chú trọng thu hút đầu tư hạ tầng để hình thành thành các khu công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu, cụm công nghiệp chuyên sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

- Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư có mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm, gắn với tiêu chí hợp tác đầu tư mới, tiếp tục duy trì các thị trường và đối tác truyền thống như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, EU... Trong thời gian tới, chủ động xúc tiến đầu tư có mục tiêu theo hướng đa dạng hóa các hoạt động và phương thức xúc tiến đầu tư; chú trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ với các dự án hợp tác cụ thể để triển khai thành công.

- Tham mưu cho UBND tỉnh định kỳ tổ chức gặp mặt, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp trên địa bàn, đối mới, mở rộng phương thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của nhà đầu tư. Đẩy mạnh hoạt động của Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện những nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Tổ kiểm tra công vụ của Chủ tịch UBND tỉnh để kịp thời xử lý dứt điểm, kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đang thực hiện trên địa bàn tỉnh.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong tỉnh triển khai các giải pháp cải thiện các chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các sở, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức rà soát các quy định, cơ chế, chính sách thu hút, quản lý nguồn vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; tổ chức theo dõi về thi hành pháp luật trong lĩnh vực đầu tư nước ngoài.

- Thực hiện thẩm định quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư nước ngoài nằm ngoài khu công nghiệp; xem xét, chấp thuận đối với hoạt động đầu tư thông qua hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và gắn chặt chẽ với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Văn phòng UBND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ động tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, hoạt động “đầu tư chui”, “đầu tư núp bóng” của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; Xử lý nghiêm hoạt động “đầu tư chui”, “đầu tư núp bóng”; thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh trong quá trình giải quyết các thủ tục đầu tư đối với các dự án, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ động nắm chắc tình hình hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh, kịp thời giải quyết các vướng mắc, khó khăn cho Nhà đầu tư, đồng thời làm căn cứ để tham gia vào dự thảo các văn bản về hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về đầu tư nước ngoài của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin và cập nhật cơ sở dữ liệu để kết nối với Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.

#### 4. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố Nam Định và các đơn vị có liên quan đôn đốc các chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp theo quy định. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền không cho phép các dự án được triển khai hoạt động tại các cụm công nghiệp khi chưa hoàn thành đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý chất thải, nước thải tập trung theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị rà soát các chính sách, biện pháp hàng rào thuế quan và phi thuế quan theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, đảm bảo cam kết hội nhập cũng như quyền lợi của doanh nghiệp trong nước, nâng cao hiệu quả hợp tác với khu vực DTNN.

#### 5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành đơn vị có liên quan:

- Thúc đẩy và nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền về tầm quan trọng của đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

- Xây dựng và phát triển hệ sinh thái khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo với cơ chế quản lý linh hoạt, phù hợp với môi trường kinh doanh số để tạo không gian thuận lợi cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, tạo nền tảng thu hút, phát triển các ngành công nghệ cao.

- Tham mưu chính sách khuyến khích hợp tác, chuyển giao công nghệ và quản trị dựa trên cơ sở thỏa thuận, tự nguyện cho doanh nghiệp Việt Nam. Nâng cao các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về sản phẩm, bảo vệ môi trường, tài nguyên và tiết kiệm năng lượng hài hòa với tiêu chuẩn của khu vực và thế giới.

- Tham mưu hoàn thiện khung pháp lý về xác lập, bảo vệ và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ nhằm bảo đảm quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động khoa học công nghệ, hoạt động sáng tạo.

- Đánh giá hiện trạng, xu hướng công nghệ và thị trường, xây dựng chiến lược ưu tiên phát triển một số lĩnh vực cụ thể thuộc công nghiệp hỗ trợ theo từng thời kỳ để ưu tiên phát triển, tránh đầu tư dàn trải, không hiệu quả.

- Tham mưu ban hành cơ chế khuyến khích, ưu đãi thỏa đáng để tăng liên kết giữa DTNN và đầu tư trong nước, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư; nâng cao năng lực hấp thụ, dẫn tiến tới tự chủ công nghệ; phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, góp phần nâng cao giá trị gia tăng nội địa, sức cạnh tranh của sản phẩm và vị trí quốc gia trong chuỗi giá trị toàn cầu.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo. Nhận mạnh vai trò và tầm quan trọng của đổi mới sáng tạo là khâu đột phá của chiến lược nâng cao sức cạnh tranh của quốc gia.

- Định hướng, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước đánh giá, lựa chọn và tiếp nhận công nghệ được chuyển giao từ doanh nghiệp DTNN, đảm bảo tính tương thích, đồng bộ và phù hợp với mục tiêu phát triển công nghệ quốc gia trong từng giai đoạn.

- Tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp trong nước có đủ khả năng cung cấp nguyên vật liệu, linh kiện, phụ kiện trong ngành công nghiệp hỗ trợ để thông tin rộng rãi cho nhà DTNN tiếp cận và kết nối.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan nghiên cứu nâng cao các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về sản phẩm, bảo vệ môi trường, tài nguyên và tiết kiệm năng lượng phù hợp với tiêu chuẩn của pháp luật Việt Nam. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền không xem xét mở rộng, gia hạn hoạt động đối với các dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

### **6. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh thực hiện các chính sách về đất đai, môi trường nhằm thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao công tác quy hoạch sử dụng đất, công tác thực hiện, giám sát thực hiện theo quy hoạch nhằm phát huy hiệu quả sử dụng đất.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan tăng cường công tác kiểm tra sau phê duyệt/cấp phép các thủ tục về môi trường, bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường đối với các dự án trước khi đi vào vận hành.

- Đẩy mạnh các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, đất đai đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, kịp thời xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm.

### **7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát nhà đầu tư trong việc thực hiện quy định về lao động, việc làm và tiền lương, bảo đảm hài hòa lợi ích của người lao động và người sử dụng lao động theo hướng minh bạch, đáp ứng yêu cầu của hội nhập quốc tế, tuân thủ Công ước 98 của Tổ chức lao động quốc tế (ILO), tuân thủ Luật Lao động, Luật Công đoàn và các điều ước quốc tế Việt Nam tham gia ký kết.

- Tăng cường đào tạo chuyên môn, kỹ năng, kỹ luật, văn hóa và nâng cao nhận thức cho lực lượng lao động, đặc biệt trong những ngành ưu tiên thu hút ĐTNN, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và yêu cầu thu hút và sử dụng ĐTNN.

- Khuyến khích doanh nghiệp ĐTNN đào tạo, nâng cao kỹ năng, trình độ cho lao động Việt Nam tiến tới lao động Việt Nam có thể đảm nhiệm vị trí quan trọng trong doanh nghiệp ĐTNN.

- Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng người lao động Việt Nam đã làm việc, tu nghiệp ở nước ngoài, đặc biệt là các nước phát triển trở về làm việc tại tỉnh.

- Tham mưu xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động hiện đại, hỗ trợ tối đa các doanh nghiệp trong việc thu hút, đào tạo và tuyển dụng lao động.

### **8. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Hiện đại hóa và thị trường hóa giáo dục - đào tạo, gồm cả đào tạo nghề, chú trọng nâng cao trình độ, kỹ năng tay nghề, kỹ năng công nghệ số phù hợp với nhu cầu thực tế và đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đẩy mạnh phân luồng đào tạo đại học, cao đẳng và dạy nghề; cải cách chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của hệ thống quản lý giáo dục, dạy nghề cho phù hợp và đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường lao động; đẩy mạnh mô hình "trường học trong doanh nghiệp".

## 9. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư nước ngoài trong khu công nghiệp; xem xét, chấp thuận hoạt động đầu tư thông qua hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp đối với các doanh nghiệp có trụ sở chính tại các khu công nghiệp, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát đầu tư sau khi cấp phép đảm bảo hiệu quả sử dụng đất, tuân thủ các quy định về quy hoạch - xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, lao động, an ninh trật tự,... trong các khu công nghiệp.

## 10. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện và thành phố Nam Định

- Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chuyển giá, chuyển lợi nhuận, từ đó tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành những chính sách phù hợp nhằm ngăn chặn tình trạng chuyển giá, chuyển lợi nhuận gây xói mòn nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Công an tỉnh triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh kinh tế; phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh, xử lý các hoạt động lợi dụng hình thức chuyển dịch đầu tư, mua bán sáp nhập doanh nghiệp, đầu tư “chui”, đầu tư “núp bóng”, rửa tiền, trốn thuế, chuyển giá, tội phạm xuyên quốc gia thực hiện hành vi vi phạm về kinh tế, xâm phạm lợi ích, an ninh quốc gia.

- UBND các huyện, thành phố Nam Định đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp triển khai hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn.

- Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan có liên quan trong quá trình thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và trong quá trình quản lý hoạt động của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về đầu tư nước ngoài. Xử lý dứt điểm các dự án gây ô nhiễm môi trường, sử dụng đất không hiệu quả, kinh doanh thua lỗ nhiều năm, dự án không thực hiện đúng cam kết.

- Chủ động rà soát, theo dõi, nắm tình hình, phát hiện và tham mưu giải quyết kịp thời hoặc xử lý theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có vi phạm theo đúng quy định của pháp luật (nhất là các vi phạm trong đầu tư, chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng doanh nghiệp; trong quản lý, sử dụng đất đai, xây dựng nhà xưởng; trong thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước; trong việc đóng bảo hiểm và thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động...)

- Nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp của tỉnh.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch và hướng dẫn chi tiết của các Bộ, ngành Trung ương về công tác quy hoạch. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với quy hoạch vùng và quy hoạch quốc gia, tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch sau khi được phê duyệt. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý thực hiện quy hoạch phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư tại các địa bàn trọng điểm như: Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan (Trung Quốc), Liên minh Châu Âu,...; xúc tiến đầu tư có mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm gắn với các tiêu chí hợp tác đầu tư mới; tiếp tục duy trì các thị trường và đối tác truyền thống, đồng thời mở rộng thị trường, đối tác mới. Đa dạng hóa các hoạt động và phương thức xúc tiến đầu tư; chú trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ với những dự án hợp tác cụ thể đã triển khai thành công.

- Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác vận động, xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nghiêm pháp luật về đầu tư và pháp luật khác có liên quan đối với hoạt động đầu tư nước ngoài, chủ động phòng tránh không để phát sinh khiếu kiện, tranh chấp quốc tế.

- Chấn chỉnh công tác quản lý, triển khai dự án đầu tư; phải bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường, phù hợp với quy hoạch, theo đúng các tiêu chí lựa chọn, sàng lọc dự án... Bảo đảm chặt chẽ về quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi, chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư nước ngoài theo đúng quy định pháp luật; bảo đảm không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự trong giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về đầu tư.

- Chú trọng nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm công vụ của người đứng đầu và cán bộ, công chức của các sở, ngành chức năng trong công tác thẩm định, tham mưu cấp phép, giám sát đầu tư.

- Đẩy mạnh phân công, phân cấp, ủy quyền và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở những nội dung của Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định có trách nhiệm tổ chức quán triệt và tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công.

2. Các đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên, liên tục cập nhật, tổng hợp các số liệu về tình hình công tác quản lý nhà nước đối với dự án của nhà đầu tư nước ngoài. Tăng cường rà soát, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của mình nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư nước ngoài và kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh chính sách cho phù hợp.



3. Người đứng đầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Nam Định chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân. Bám sát tình hình thực tế, chủ động theo dõi, đánh giá để có biện pháp xử lý linh hoạt, kịp thời hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền những giải pháp chỉ đạo, điều hành bảo đảm kịp thời, hiệu quả. Định kỳ, trước ngày 10 tháng 10 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan rà soát, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nội dung nêu tại Kế hoạch này. Khi cần thiết, có thể đề xuất sửa đổi, điều chỉnh nội dung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo bám sát các nội dung của cơ quan cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (đề b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đ/c Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố ND;
- Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: Vp1, Vp2, TT, Vp5.

*Phước*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Anh Dũng**